

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày: 26-10-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hồng Hải
2. Ông Trần Đặng Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không có; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn Tr (chết) và bà: Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giữ ngày: 08/5/2021.

(Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Bà Lê Thị A, sinh năm 1982 (vắng mặt)
Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1957 (vắng mặt)
Địa chỉ: đường D, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 08/5/2021, đối tượng tên K không rõ lai lịch, địa chỉ điều khiển xe mô tô biển số 52P8-0231 đến bãi xe Ba Huân chung cư Ấn Quang, Phường 9, Quận 10 rủ bị cáo Nguyễn Văn Ph cùng đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì bị cáo đồng ý. Đối tượng K điều khiển xe chở bị cáo đi lòng vòng tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt khi đến trước nhà số 285/122 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10 thì đối tượng Kiên nhìn thấy bà Lê Thị A đang đi bộ, trên vai trái bà A có đeo một túi vải màu đỏ nên chỉ cho bị cáo Ph thấy. K điều khiển xe mô tô vòng ngược lại chạy từ phía sau lên áp sát bên trái bà Lê Thị A để bị cáo Ph ngồi sau dùng tay phải giật chiếc túi của bà A. Bị giật tài sản bà A kéo lại và tri hô thì được các ông Nguyễn Thành V, ông Nguyễn Hữu T, ông Lê Dương Tôn A đuổi theo bắt giữ được bị cáo Ph cùng phương tiện, vật chứng giải giao Công an Phường 12, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 xử lý. Riêng K đã chạy bộ tẩu thoát.

Vật chứng vụ án:

- 01 túi vải màu đỏ bên trong có 01 chiếc ví màu đen, 01 thẻ ngân hàng và số tiền là 570.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã trả lại cho bà Lê Thị A, nhận lại tài sản bà A không có yêu cầu, ý kiến gì khác.

- 01 đĩa CD bên trong chứa nội dung camera ghi nhận hình ảnh phạm tội của Nguyễn Văn Ph (lưu giữ cùng hồ sơ).

- 01 chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 52P8-0231. Qua xác minh xe do ông Nguyễn Văn Nh đứng tên đăng ký sở hữu. Đến năm 2011, ông Nh bán xe trên cho một người đàn ông tên T. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa ai liên hệ nhận.

- 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 áo khoác màu trắng của bị cáo Ph đội và mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố, điều tra đối với Nguyễn Văn Ph về hành vi “Cướp giật tài sản”.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận hành vi như trên.

Tại bản Cáo trạng số 55 /CT-VKSQ10 ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Văn Ph về tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Ph từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự

khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Văn Ph đã có hành vi dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô có phân khối lớn, lợi dụng sự sơ hở của người khác mà nhanh chóng công khai cướp giật tài sản của bị hại ngay trên đường phố nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã bị thu hồi trả cho chủ sở hữu nên thiệt hại không lớn; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại, do vậy Hội đồng xét xử không có gì để giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 52P8-0231. Qua xác minh xe do ông Nguyễn Văn Nh đứng tên đăng ký sở hữu. Đến năm 2011, ông

Nhính bán xe trên cho một người đàn ông tên Tùng. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng hiện chưa ai liên hệ nhận. Xét thấy đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 thông báo trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày đăng báo để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp. Hết thời hạn 01 năm mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe trên thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 áo khoác màu trắng của bị cáo Phú đội và mặc khi thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2021.

Miễn áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015 giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thông báo với thời hạn 01 năm đối với chiếc xe mô tô Honda Wave biển số 52P8-0231 có số khung: RPDWCH9PD5A0S1303, số máy: VLFPD1P52FMH-3-5A2S1303 để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp nếu có đến nhận. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng báo mà không có ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy đối với 01 nón bảo hiểm màu trắng, 01 áo khoác màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/8/2021 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày được giao hoặc ngày niêm yết bản án./

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (4)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết